

Số: 3489 /TCT-CS  
V/v trả lời về chính sách thuế  
GTGT và TNDN.

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2009

Kính gửi: Ngân hàng Công thương Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 3139/CV-NHCT10 ngày 28/05/2009 của Ngân hàng Công thương Việt Nam đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

## I. Về thuế GTGT:

1. Tại Điểm 8, Mục II, Phần A, Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế GTGT quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“a. Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức: cho vay; chiết khấu và tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác; bảo lãnh; cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của pháp luật do các tổ chức tài chính, tín dụng tại Việt Nam cung ứng.”

Căn cứ quy định nêu trên, khoản thu bảo lãnh tín dụng không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

2. Tại Điểm 1, Mục I, Phần A, Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định: “Đối tượng chịu thuế GTGT là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hoá, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT nêu tại Mục II, Phần A Thông tư này.

Căn cứ quy định nêu trên, hoạt động bán tài sản đảm bảo tiền vay của các tổ chức tín dụng được coi như là hoạt động bán tài sản thông thường, áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo quy định của tài sản đó.

## II. Về thuế TNDN:

1. Về trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

Nội dung quy định về chi phí quy định tại Điều 17, Nghị định 146/2005/NĐ-CP là quy định chung về các loại chi phí hợp lý phát sinh trong kỳ. Tại Điều 18, Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TNDN đã cho phép các doanh nghiệp được trích 10% lợi nhuận trước thuế hàng năm để lập Quỹ phát triển khoa học công nghệ.

Tại Điểm 4, Mục VIII, Phần C, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định: “Doanh nghiệp không được hạch toán các khoản chi từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế”.

Căn cứ các quy định nêu trên, việc đơn vị có các khoản chi thông thường cho đầu tư phát triển khoa học và công nghệ phục vụ cho quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh (không chi từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ), nếu có đầy đủ chứng từ hợp lệ vẫn được hạch toán vào chi phí hợp lý trong kỳ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Riêng các khoản chi dùng nguồn từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ không được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ của doanh nghiệp mà sẽ được quyết toán theo chu kỳ 05 năm/lần. Hàng năm, Ngân hàng phải có Báo cáo trích, sử dụng Quỹ phát triển khoa học công nghệ gửi kèm tờ khai quyết toán thuế TNDN cho cơ quan thuế.

Về định nghĩa cụm từ “khoa học công nghệ” và cụm từ “nghiên cứu khoa học”: Đề nghị Ngân hàng Công thương tìm hiểu tại Luật Khoa học và Công nghệ số 21/2000/QH10 ngày 09/06/2000 và các văn bản hướng dẫn liên quan của Chính phủ và Bộ Khoa học và Công nghệ.

## 2. Về việc nộp thuế TNDN:

Theo quy định tại Thông tư 130/2008/TT-BTC thì: “Trường hợp doanh nghiệp có cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc hoạt động tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với địa bàn nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính thì số thuế được tính nộp ở nơi có trụ sở chính và nơi có cơ sở sản xuất”.

Tại Điểm 3, Mục III, Phần B, Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 quy định:

### “3. Khai thuế TNDN tạm tính theo quý:

Hồ sơ khai thuế TNDN tạm tính theo quý là Tờ khai thuế TNDN quý theo mẫu số 01A/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.

Trường hợp người nộp thuế không kê khai được chi phí thực tế phát sinh của kỳ tính thuế thì áp dụng Tờ khai thuế TNDN quý theo mẫu số 01B/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này. Căn cứ để tính TNDN trong quý là tỷ lệ thu nhập chịu thuế trên doanh thu của năm trước liền kề...”

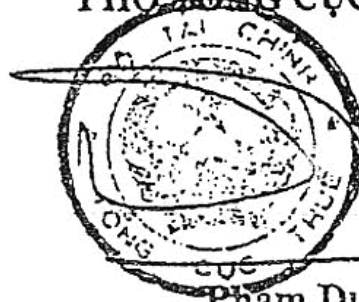
Căn cứ theo quy định nêu trên, trường hợp Ngân hàng Công thương có các chi nhánh hạch toán phụ thuộc hoạt động tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với địa bàn nơi Ngân hàng Công thương đóng trụ sở chính, hoạt động của Ngân hàng công thương là hoạt động cung cấp dịch vụ (các chi nhánh ngân hàng không phải là cơ sở sản xuất) thì số thuế TNDN sẽ được tính nộp ở nơi Ngân hàng công thương đóng trụ sở chính.

Tổng cục Thuế trả lời đề Ngân hàng Công thương được biết./z

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục thuế các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Vụ PC;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS-4b.gđ

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Duy Khương**